CTCP Tập đoàn Đua Fat (UPCOM: DFF)

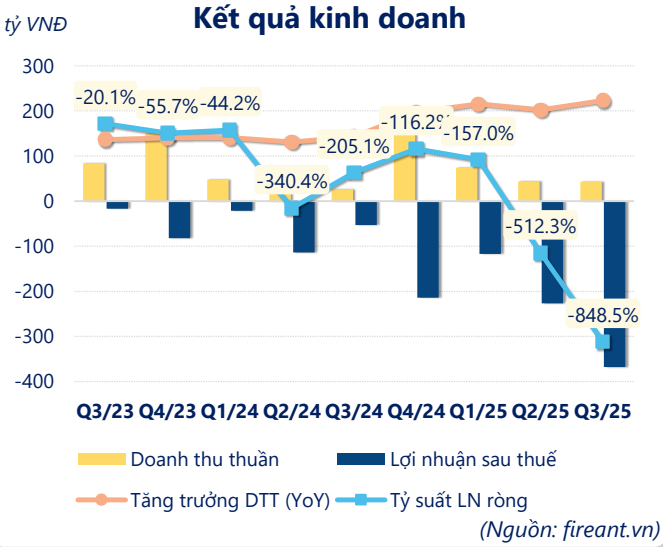
Ngày 30/09/2025	1,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.7%	**-7.7%**	**-25.0%**

ROE Q3/25: **-4748%** | +/- YoY ▼ 4708%

		Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	43.4 tỷ VNĐ		▼ 0.80 ▼ 1.9%	▲ 17.6 ▲ 68.1%
LN gộp	14.7 tỷ VNĐ		▲ 7.36 ▲ 99.9%	▲ 12.6 ▲ 605%
LN thuần	-365 tỷ VNĐ		▼ 128 ▼ 54.0%	▼ 312 ▼ 591%
LN sau thuế	-368 tỷ VNĐ		▼ 142 ▼ 62.8%	▼ 315 ▼ 594%

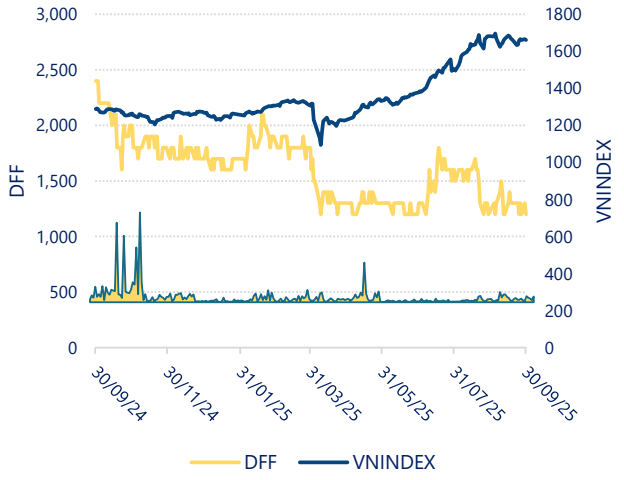
		9T 2025	YoY
DT thuần	162 tỷ VNĐ		▲ 55.0 ▲ 51.0%
LN gộp	-39.4 tỷ VNĐ		▼ 34.2 ▼ 662%
LN thuần	-719 tỷ VNĐ		▼ 532 ▼ 284%
LN sau thuế	-711 tỷ VNĐ		▼ 523 ▼ 278%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

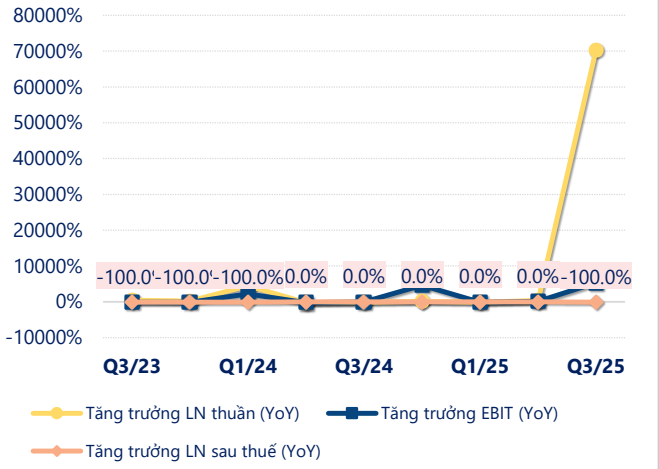
Lịch sử giá



CTCP Tập đoàn Đua Fat (UPCOM: DFF)

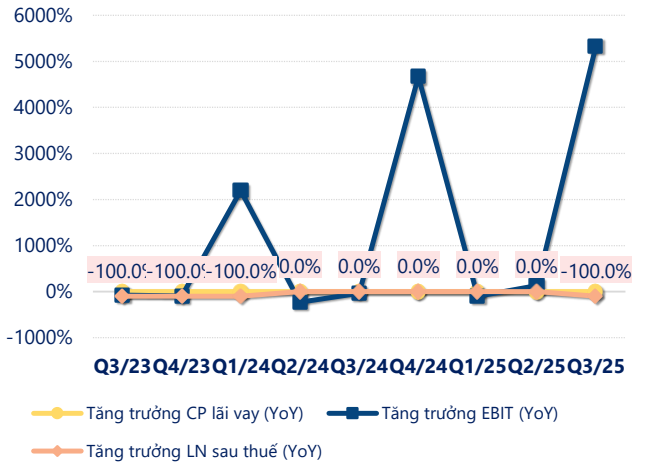
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



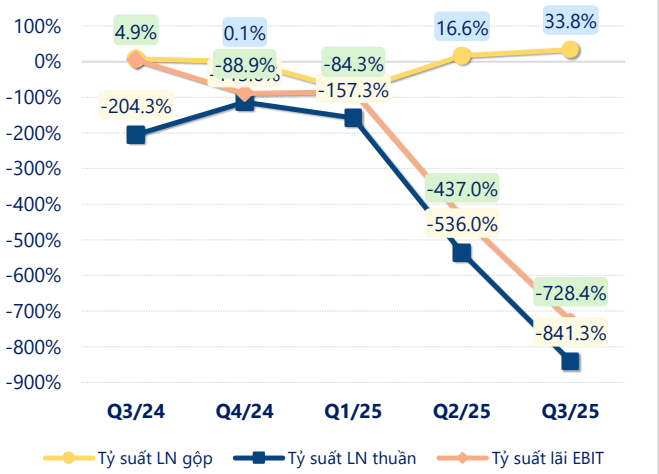
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



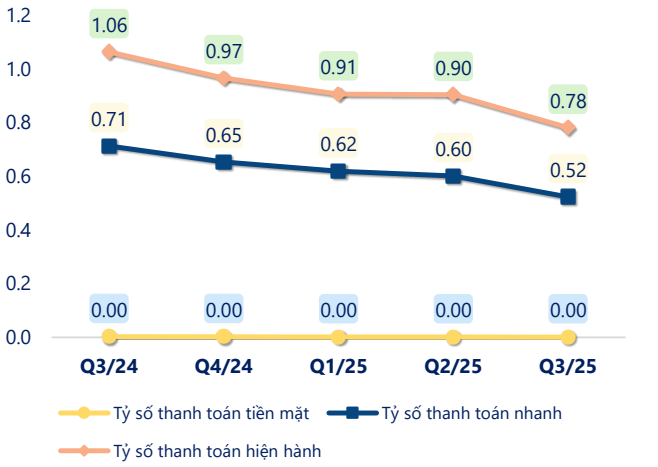
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



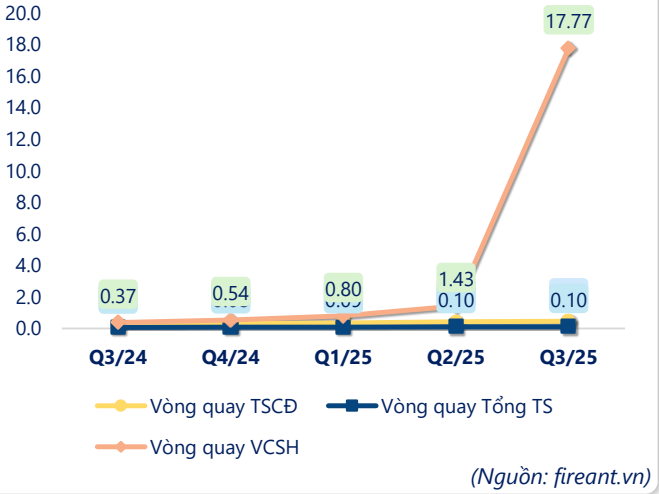
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



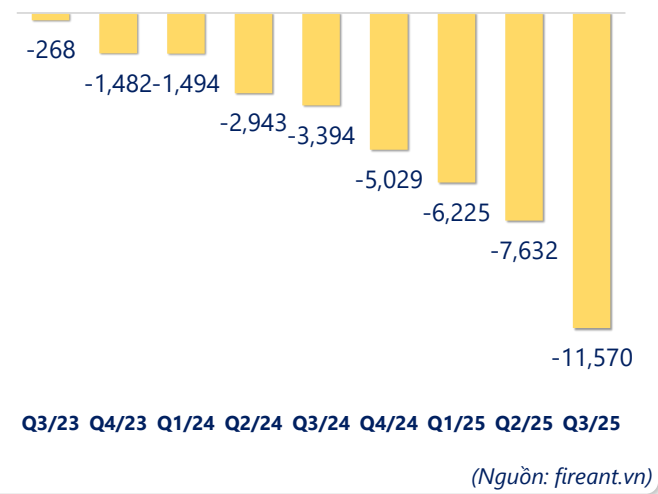
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

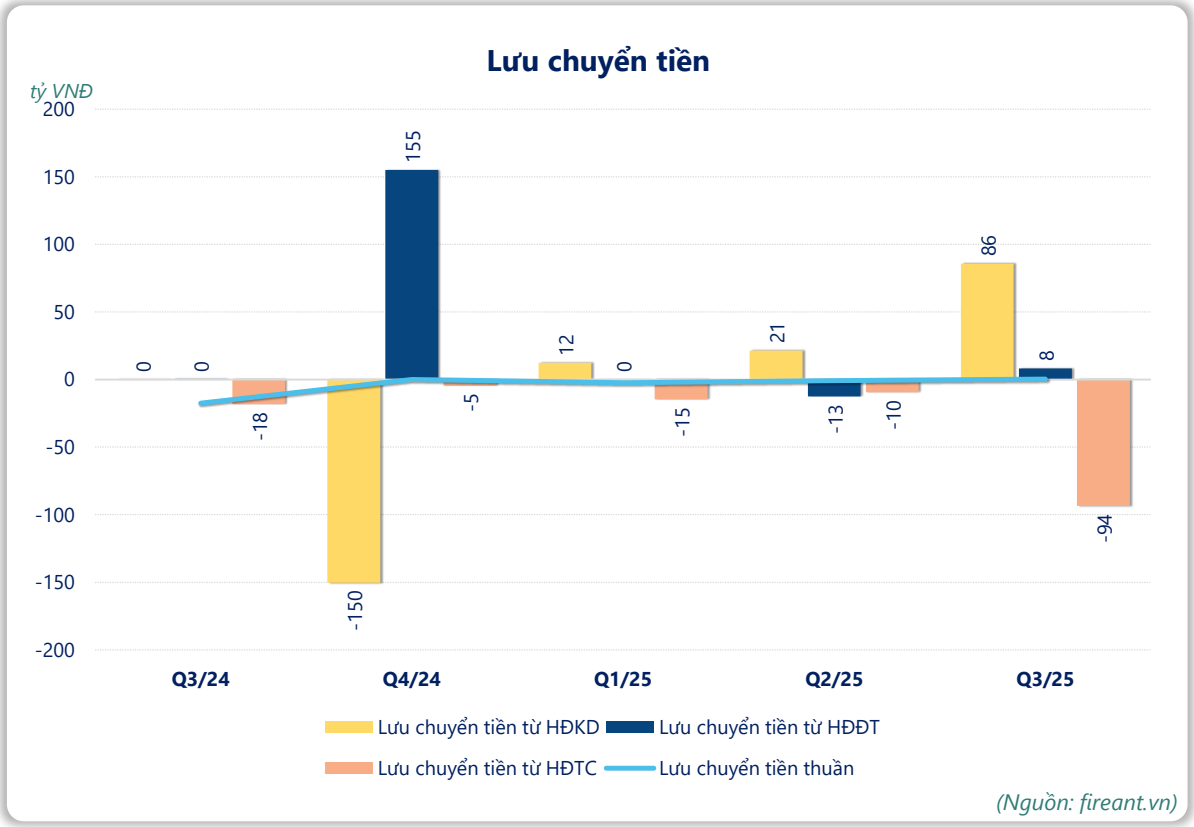


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Đua Fat (UPCOM: DFF)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**43.4**	**25.8**	**68.1%**	**162**	**107**	**51.0%**
Giá vốn hàng bán	28.7	23.7	21.1%	201	112	79.1%
Lợi nhuận gộp	14.7	2.08	605%	-39.4	-5.17	-662%
Doanh thu HĐTC	0.00	2.91	-100.0%	0.02	9.24	-99.8%
Chi phí TC	378	54.2	597%	674	180	274%
Chi phí lãi vay	52.1	54.2	-3.9%	139	161	-13.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.96**	**3.51**	**-44.1%**	**5.35**	**11.0**	**-51.4%**
LN thuần từ HĐKD	-365	-52.8	-591%	-719	-187	-284%
Lợi nhuận khác	**-3.12**	**-0.21**	**-1386%**	**7.62**	**-0.93**	**916%**
LN trước thuế	-368	-53.0	-594%	-711	-188	-278%
Lợi nhuận sau thuế	**-368**	**-53.0**	**-594%**	**-711**	**-188**	**-278%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-368**	**-53.0**	**-594%**	**-711**	**-188**	**-278%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)